TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LÂM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2024/HS-ST
Ngày 24-4-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Thơm

Ông Lê Công Đoàn

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Cao Đức Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2024/TLST-HS ngày 04/4/2024 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2024/QĐXXST-HS ngày 05/4/2024, đối với bị cáo:

Lò Văn G - Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1987; nơi sinh: Lai Châu; HKTT: Bản I, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông: Lò Văn K và bà: Hoàng Thị P (c); vợ: Tòng Thị H; TATS: Theo danh chỉ bản số 49 ngày 06/01/2024 do Công an huyện G lập và lý lịch bị can thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 25/12/2023 đến ngày 03/01/2024 chuyển tạm giam; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 ngày 25/12/2023, khi G đang ở bãi xe tại phường P, quận L, Hà Nội thì có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã mượn xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ BKS: 29C1-283.03 của anh Nguyễn Hữu V - sinh năm

1971, trú tại: Tổ 4, phường P, quận L, Hà Nội sau đó điều khiển xe đến khu vực đường gom Quốc lộ 5B thuộc huyện V, tỉnh Hưng Yên để tìm người bán ma túy. Khi đến nơi, G gặp và mua của một người đàn ông lạ mặt đứng ở ven đường 01 túi ni lông màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroin với giá 200.000 đồng. G cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái, sau đó điều khiển xe máy quay về hướng Hà Nội. Khi G đi về đến đoạn đường gom Quốc lộ 5B đoạn đối diện hầm chui vào thôn X, xã K, huyện G, Hà Nội thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 15/KL-KTHS ngày 02/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: "Chất bột màu trắng trong 01 gói nilon màu xanh là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,189 gam."

Tại bản cáo trạng số: 56/CT-VKSGL ngày 29/3/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Lò Văn G về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Lò Văn G đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lò Văn G mức án từ 14 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Không

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì được niêm phong dán kín các mép, bên ngoài có chữ ký niêm phong của giám định viên, cán bộ niêm phong và Lò Văn G. Bên trong phong bì niêm phong là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,155 gam (đã trừ trích mẫu 0,034 gam).

+ Trả lại cho bị cáo G: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, lắp sim số 0829068011, máy cũ đã qua sử dụng.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng huyện G là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, bản Kết luận định giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ 45 phút ngày 25/12/2023, tại khu vực đường gom Quốc lộ 5B đoạn đối diện hầm chui dân sinh vào thôn X, xã K, huyện G, thành phố Hà Nội, bị cáo Lò Văn G đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,189 gam ma túy loại Heroin mục đích để sử dụng thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Do vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

[4]. Hành vi của bị cáo Lò Văn G đã có đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đề nghị truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[6]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về việc áp dụng hình phạt:

[8]. Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận định ở trên.

[9]. Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G về nhân thân của bị cáo, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về hình phạt bổ sung:

[10]. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

[11]. Thu giữ của bị cáo chất bột màu trắng trong 01 gói nilon màu xanh là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,189 gam, bị cáo mua để sử dụng nên cần cho tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

[12]. Thu giữ của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, lắp sim số 0829068011 là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

- Về các vấn đề khác:

[13]. Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Lò Văn G, do không xác định được nhân thân, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[14]. Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ, BKS: 29C1-283.03, SK: 5SD132783, SM: 5SD132783 thu giữ của bị cáo Lò Văn G, qua xác minh thuộc sở hữu của anh Nguyễn Hữu V. Ngày 25/12/2023, anh V cho G mượn xe nhưng không biết G điều khiển xe để đi mua ma túy. Ngày 18/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe máy trên cho anh Nguyễn Hữu V là đúng quy định của pháp luật.

[15]. Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng và về các vấn đề khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về án phí:

[16]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[17]. Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn G 13 (*Mười ba*) tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2023.

2. Về hình phạt bổ sung: Không.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy chất bột màu trắng trong 01 gói nilong màu xanh là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,189 gam;

+ Trả lại cho bị cáo Lò Văn G 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, lắp sim số 0829068011.

(Hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/4/2024).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn G phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Dũng

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKS nhân dân huyện G;
- Công an huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu (Thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Bị cáo và những người TGTT khác;
- Lưu.